TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 666/2019/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 928/2019/TLST-HNGĐ ngày 5 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Chị Nguyễn Thị Hương M,** sinh năm 1989; ĐKHKTT và nơi ở: Số 17 ngõ 46 Đ, tổ 19 phường L, quận H, TP H.
- **Anh Nguyễn Hồng H,** sinh năm 1968; ĐKHKTT và nơi ở: Số 185 C, phường T, quận Đ, TP H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thị Hương M và anh Nguyễn Hồng H tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 27 tháng 5 năm 2016 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đ, thành phố H. Sau khi kết hôn, chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống chung không hạnh phúc.

Nay chị M và anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể nên chị M và anh H cùng đề nghị được Tòa án giải quyết ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hương M và anh Nguyễn Hồng H xác nhận có một con chung là Nguyễn Hương C, sinh ngày 13/4/2016. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao anh H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chị M cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đồng/tháng. Việc cấp dưỡng con chung được thực hiện từ tháng 11/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác thay thế.

Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

[3] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Hương M và anh Nguyễn Hồng H không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ: Chị Nguyễn Thị Hương M và anh Nguyễn Hồng H xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Hương M tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hương M và anh Nguyễn Hồng H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hương M và anh Nguyễn Hồng H có một con chung là Nguyễn Hương C, sinh ngày 13/4/2016. Giao anh H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chị Mi cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/tháng. Việc cấp dưỡng được thực hiện kể từ tháng 11/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác thay thế.

Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thị Hương M và anh Nguyễn Hồng H không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ: Chị Nguyễn Thị Hương M và anh Nguyễn Hồng H xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Hương M tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 09447 ngày 05 tháng 11 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thắng